TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2025/HS-ST
Ngày: 10/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Chí Dựng

2. Bà Trần Thị Nhi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST ngày 28/11/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh năm 1996, trú tại: Đ, thôn B, xã L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ, con bà Nguyễn Thị T1. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị N và có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2025, sau đó chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quý T2 - sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn B - xã L - thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Tiến L. Vắng mặt

2. Anh Lưu Văn T3. Vắng mặt

- *Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Trần Thăng L1 – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

+ Ông Tăng Bá T4 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

+ Ông Vũ Khắc K – Cán bộ Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 09/8/2025, Nguyễn Khắc T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen lắp sim số 0966.109.266 gọi điện đến số điện thoại 0915.927.284 lưu trong danh bạ của T là "Vượng Lai V" hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng, V1 đồng ý nhắn lại cho T "chờ tý". Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày V1 nhắn tin cho T "đến chỗ ở gốc cây", sau khi nhận được tin nhắn của V1 thì T đã xóa tin nhắn. Sau đó, T điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu vàng - xám, không đăng ký biển số đến gốc cây ở khu vực sân bóng thuộc thôn Q - xã L - thành phố Hải Phòng thấy có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (T khai là ma túy đá). T cầm túi ma túy có đặc điểm như trên cất vào túi quần soóc bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, T về đến đường thôn B - xã L - thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an xã L - thành phố Hải Phòng kịp thời phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần soóc bên phải Thao đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2); 01 xe máy điện có đặc điểm như trên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen lắp sim số 0966.109.266; tiến hành lấy mẫu nước tiểu của T để phục vụ công tác giám định (được niêm phong ký hiệu M1).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Khắc T, Công an xã L - thành phố Hải Phòng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 718/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Khắc T (mẫu M1) gửi giám định tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,24gam loại Methaphetamine. H lại 0,16gam tinh thể cùng vỏ bao gói mẫu M2, được niêm phong lại trong một phong bì giấy, dấu niêm phong số 718MT/PC09.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy điện có đặc điểm như trên, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quý T2 - sinh năm 1992, trú tại: Thôn B - xã L - thành phố Hải Phòng cho T mượn, anh T2 không biết việc T sử dụng làm phương tiện đi phạm tội nên ngày 06/11/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe máy điện trên cho anh T2. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7

Plus màu đen lắp sim số 0966.109.266; 0,16gam ma túy loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đang được quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố H cần được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Hải Phòng quản lý để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Khắc T đã thừa nhận hành vi phạm tội mình.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 25/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện VKSND khu vực 10 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249^{3*}; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 53, khoản 5 Điều 9 Luật Viễn thông năm 2023; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc T từ 37 tháng tù đến 40 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 09/08/2025.

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố H; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khắc T khai nhận, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo thừa nhận 01 túi nilon thu tại túi quần soóc bên phải đang mặc trên người của bị cáo là ma túy đá, loại Methamphetamine của bị cáo, bị cáo cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong và kết luận của Cơ quan giám định, cũng như tang vật chứng đã thu giữ.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 09/8/2025, tại khu vực trục đường thôn B, xã L, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Khắc T có hành vi cất giấu tại túi quần soóc bên phải 01 túi ma túy, loại Methamphetamin, trọng lượng 0,24gam mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã L - thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng...song do muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi cất giấu 0,24g ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khoẻ, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng,... song do coi thường pháp luật nên đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ trong vụ án, sau khi giám định đã hoàn lại mẫu ma túy được niêm phong số 718/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc T là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại số thuê bao 0966.109.266 lắp trong chiếc điện thọai Iphone 7 Plus màu đen thu giữ của bị cáo, xác định không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy. Theo quy định tại Điều 53, khoản 5 Điều 9 Luật Viễn thông năm 2023 kiến nghị tập đoàn V2 thu hồi mã số Sim đối với số thuê bao 0966.109.266 và tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền hiện có (nếu có) trong tài khoản số thuê bao di động 0966.109.266.

Đối với chiếc xe máy điện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra, xác minh làm rõ, chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quý T2 - sinh năm 1992, trú tại: Thôn B - xã L - thành phố Hải Phòng cho T mượn. Khi T sử dụng đi mua ma túy, anh T2 không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe máy điện trên cho anh T2 là phù hợp.

Theo lời khai của bị cáo nguồn gốc ma túy bị cáo mua của người thanh niên tên V1, số điện thoại 0915.927.284. Kết quả xác minh số điện thoại 0915.927.284 xác định đăng ký tên anh Bùi Bách V1 - sinh năm 1994, trú tại thôn Q - xã L - huyện K - tỉnh Hải Dương (nay là xã L - thành phố Hải Phòng). Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với V1, tiến hành đối chất với Bùi Bách V1, tuy nhiên V1 xác định không bán ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tra cứu lịch sử cuộc gọi, tin nhắn đi, tin nhắn điến đối với số thuê bao 0966.109.266 nhưng không có cuộc gọi đi, cuộc gọi đến từ số thuê bao số 0915.927.284 của anh V1 như T khai. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với việc Nguyễn Khắc T khai nhận vào ngày 06/8/2025, tại nhà ở thôn B - xã L - thành phố Hải Phòng, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/11/2025, Công an xã L - thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 đối với T.

- Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào*: điểm c khoản 1 Điều 249^{3*}; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- *Căn cứ :* Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- *Căn cứ:* điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 53, khoản 5 Điều 9 Luật Viễn thông năm 2023.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 09/08/2025.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy mẫu ma tuý hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 718/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H.

- Tịch thu cho phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc T để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim điện thoại số thuê bao 0966.109.266 lắp trong chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen thu giữ của bị cáo T. Kiến nghị tập đoàn V2 thu hồi mã số Sim đối với số thuê bao 0966.109.266 và tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền hiện có (nếu có) trong tài khoản số thuê bao di động 0966.109.266.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/12/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H và Phòng thi hành án khu vực 10 – Hải Phòng).

- *Án phí:* Bị cáo Nguyễn Khắc T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 - Hải Phòng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA thành phố HP;
- Phân Trại tạm giam số 2 – thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- THADS khu vực 10 - Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh